

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/ HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa : Ông Nông Văn Phóng

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Hoàng Văn Tâm
2. Ông Lương Ngọc Cảnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Ông Nông Văn Nọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Đức Tài, Kiểm sát viên .

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết Định đưa vụ án ra xét xử số 45 /2018 QĐXX-ST ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

1. ***Nông Văn T***, Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1969;

Nơi cư trú: PT- xã CV- huyện TK - tỉnh CB;

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/10.

Con ông: Nông Văn K (đó chết), và bà Phùng Thị T (đó chết)

Vợ: Hoàng Thị B, sinh năm 1968, con: bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1992, con thứ hai sinh năm 2004;

Tiền sự; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 8 năm 2018 hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện TK.

(có mặt)

2. Người làm chứng:

- *Hoàng Văn H*, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: xóm ĐM- xã CV – huyện TK – tỉnh CB;

(vắng mặt không có lý do)

- *Mạc Văn D*, sinh năm 1992

Nơi cư trú : xóm KN - ĐT- TK - CB;

(vắng mặt không có lý do)

- *Triệu Văn X*, sinh năm 1990;

Nơi cư trú : xóm ĐM - xã CV- huyện TK- CB;

(vắng mặt không có lý do)

- *Mạc Văn T*, sinh năm 1994

Nơi cư trú: xóm KN- xã ĐT- huyện TK- CB;

(vắng mặt không có lý do)

- *Hoàng Văn Đ*, sinh năm 1991

Nơi cư trú: xóm KN- xã ĐT– huyện TK – CB.

(vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 45 phút, ngày 09/8/2018 Đoàn biên phòng Đàm Thủy, Trùng Khánh phối hợp với Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cao Bằng tại khu vực xóm ĐM, xã CV, huyện TK phát hiện và bắt quả tang Nông Văn T, sinh năm 1969, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm PT,(tạm trú tại xóm ĐM) xã CV, huyện TK đang đi từ hướng sông Quây Sơn về ngó ba xóm ĐM tang vật thu được trong túi quần bên trái đang mặc của T 01 (một) lọ nhựa màu trắng hình tròn, mở ra bên trong có 29 gói nhỏ giấy bạc ánh kim, bên trong tất cả các gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng theo lời khai của T là Hêroine và thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen đỏ qua sử dụng cùng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) (BL 20,21) .

Cùng ngày Cơ quan chức năng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn T tại xóm ĐM, xã CV kết quả: Phát hiện trên giường ngủ phía sau có 08 (tám) thùng cát tông, mở ra trong mỗi thùng đều có 18 (mười tám) hộp bìa màu đỏ có in chữ Trung Quốc, mỗi hộp gồm 36 (ba sáu) ống nghi là pháo, tổng cộng có tất cả 144 (một bốn bốn) hộp. Lực lượng chức năng đã tiến hành niêm phong theo qui định của pháp luật.

Ngày 09/8/2018 Đoàn biên phòng ĐT đã khởi tố vụ án và chuyển người cùng vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong để cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả 29 (hai chín) gói nhỏ bên trong có chứa chất rắn màu trắng thu giữ của bị cáo T có khối lượng là 1,41gam (một phẩy bốn một gam).(BL28)

Ngày 10/8/2018 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong số tang vật 144 hộp giấy màu đỏ, có in chữ Trung Quốc nghi là pháo. Tiến hành cân số tang vật trên có tổng khối lượng là 208 kg (hai trăm linh tám kg) (BL 29)

Tại Kết luận giám định số 177/GĐMT, ngày 18/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Hêrôine (BL 45).

Tại bản kết luận giám định số 4613/C54-p2 ngày 22/8/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: Mẫu vật ký hiệu P1 gửi giám định là pháo nổ có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ). (BL 46)

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nông Văn T thừa nhận các gói nhỏ chất bột màu trắng thu giữ của T là ma túy, T mua với một người đàn ông Trung Quốc không biết tên, tuổi địa chỉ tại mốc 816 với số tiền 300 (ba trăm) nhân dân tệ. Mục đích mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Hoàng Văn H, trú tại ĐM,CV, Trùng Khánh 02 (hai lần), mỗi lần 01 (gói) với giá 50.000đ bán lần đầu vào đầu tháng 8/2018.

- Bán cho Mạc Văn D, trú tại xóm KN, Đàm Thủy, Trùng Khánh 02 (hai lần) mỗi lần 01 gói với giá 100.000đ vào ngày 08/8/2018.

- Bán cho Triệu Văn X, trú tại ĐM, CV, TK, CB 02 (hai lần), lần thứ nhất với số tiền 50.000đ, lần thứ hai với số tiền 70.000đ vào ngày 07/8/2018

- Bán cho Hoàng Văn Đ, trú tại xóm KN, ĐT, TK 02 lần, mỗi lần 100.000đ lần thứ nhất vào đầu tháng 8/2018, lần thứ hai vào ngày 08/8/2018.

- Bán cho Mạc Văn T, trú tại xóm KN, ĐT, TK 02 (hai lần) mỗi lần 01 gói với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Ngoài ra bị cáo T cũn thừa nhận được bán ma túy cho những người nghiện khác nhưng không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu.

Về số pháo, T cũng thừa nhận mua với một người Trung Quốc tại khu vực mốc 816, xóm HT – DM, xã ĐT, không biết tên tuổi, địa chỉ người đó ở đâu, thời gian trong tháng 02/2018, trước tết nguyên đán với số tiền 2.000 (hai nghìn) Nhân dân tệ được 10 (mười) thùng, mục đích để sử dụng đốt trong dịp lễ, tết nguyên đán. Tết nguyên đán năm 2018 đã đốt đi 02 (hai) thùng, số còn lại đến ngày 09/8/2018 thì bị phát hiện thu giữ.(tại cộc BL 51,53,54,55, đến 74)

Bản cáo trạng số 46/ CT- VKSTK ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Nông Văn T về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 và tội “ Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự . Xử phạt:

Nông Văn T: Từ 7 đến 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Xử phạt từ 5 đến 6 năm tù về tội Tàng trữ hàng cấm.

Về vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi vật chứng vụ án Nông Văn T bắt ngày 09/8/2018, mặt sau có chữ ký của đối tượng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì được đóng 04 hình dấu của Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng; 144 (một trăm bốn bốn) hộp pháo có khối lượng 208kg (hai trăm linh tám).

Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại nhón hiệu Mobe11 điện thoại đã qua sử dụng.

Tịch thu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu của bị cáo liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà nước.

Về án phí buộc bị cáo Nông Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

"Trên cơ sở nội ng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TrùngKhánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn T khai và thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

[2] Do bản thân nghiện ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân để phục vụ nhu cầu của cá nhân và bán lại cho những người nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời, tôi T được bán ma túy cho những người sau:

Bán ma túy cho Hoàng Văn H, trú tại xóm ĐM, CV, TK 02 (hai) lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) vào ngày 7/8/2018.

Bán ma túy chi Mạc Văn D, trú tại xóm KN, xã Đàm Thủy, TK 02 (hai) lần, mỗi lần 01 gói với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) vào ngày 8/8/2018.

Bán ma túy cho Hoàng Văn Đ, trú tại xóm KN, Đàm Thủy, TK 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000đ (một Trăm nghìn đồng) vào ngày 8/8/2018.

Bán ma túy cho Mạc Văn T, trú tại xóm KN, Đàm Thủy, TK 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000đ (một trăm nghìn đồng) vào ngày 07/8/2018.

Bán ma túy cho Triệu Văn X, trú tại ĐM, CV, TK 02 (hai) lần, lần đầu bán 01 gói giá 70.000đ, lần hai là 50.000đ vào ngày 07/8/2018. Ngoài ra bị cáo cũn được bán ma túy cho những người nghiện khác nhưng không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu. Ngoài ra T cũn cú hành vi Tàng trữ hàng cấm tại nhà với khối lượng là 208kg (pháo).

Bị cáo Nông Văn T thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái pháp luật, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với lời khai của các nhân chứng cũng như vật chứng của vụ án đã thu được của bị cáo Nông Văn T có khối lượng 1,41gam (một phẩy bốn một gam). Tại bản kết luận giám định số 177/GĐMT ngày 18/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu vật gửi giám định vụ án Nông Văn T bắt ngày 09/8/2018 là Hêrôine.

Tại bản kết luận giám định số 4613/C54-P2 ngày 22/8/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: Mẫu vật ký hiệu P1 gửi giám định là pháo nổ có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích gây tiếng nổ).

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo T thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy được nhà nước ta nghiêm cấm mua bán, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng tới sức khỏe và nòi giống của tương lai con cái sau này nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích hãm lời, lợi nhuận cao, lỏa mắt vì đồng tiền bị cáo đã bất chấp các qui định của pháp luật. Nên đã tìm cách mua ma túy về chia nhỏ lẻ ra để bán nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng cho bản thân vì thế bị cáo đã dẫn thân vào con đường phạm tội, và hành vi tàng trữ hàng cấm của bị cáo là

nguy hiểm cho xó hội là nguồn nguy hiểm gây ra cốc vụ chỗng, nổ và gây mất trật tự trị an xó hội, bị cáo ý thức được pháo nổ các loại là hàng hóa Nhà nước ta cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ.. nhưng bị cáo vẫn cố tởnh thực hiện. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ hàng cấm của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội bị cáo *Nông Văn T* đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 và tội Tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo *Nông Văn T* về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” và tội “**Tàng trữ hàng cấm**” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo *Nông Văn T* từ nhỏ sinh ra lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 9/12 phổ thông, bị cáo phần nào nhận thức được ma túy được nhà nước nghiêm cấm mua bán, nhưng do bản thân ham chơi, đua đòi nên đã mắc nghiện ma túy, bị cáo đã dẫn thân vào con đường phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ hàng cấm. Tiền án, tiền sự: không. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn, hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, phạm tội trong trường hợp rất nghiêm trọng, cho nên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy khai được mua ma túy với bị cáo *T* về đề sử dụng, theo qui định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi vật chứng vụ *Nông Văn T* bắt ngày 09/8/2018 mặt sau có chữ ký của đối tượng và thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì có 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TK cần tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) điện thoại hiệu Mobe11 màu đen, viền đỏ, có sim kèm theo đã qua sử dụng thu của bị cáo cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

- Tiền mặt: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu của bị cáo T liên quan đến việc mua bán ma túy, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 08(tám) hộp cát tông có kích thước 40x60x60cm được dán kín và dán giấy ghi “ Giấy niêm phong” cú chữ ký của đối tượng Nông Văn T và thành phần tham gia, đóng 02 dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK trong 08(tám) hộp cát tông có 144 hộp pháo có khối lượng 208kg (đó trích mẫu gửi giám định C09 Bộ công an), Cần tịch thu tiêu hủy.

Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2018.

[6]Về án phí buộc bị cáo T nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm Tội ***mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ hàng cấm.***

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo **Nông Văn T** 7 (Bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 5 (năm) năm tù về tội Tàng trữ hàng cấm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 12(mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 09/8/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong có chứa chất Hêrôin mặt trước ghi tang vật vụ án Nông Văn T bắt ngày 09/8/2018, mặt sau có chữ ký của đối tượng và những thành phần tham gia niêm phong, 04 góc phong bì được đóng 04 hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh CB;

-Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobel1 màu đen, viên đồ đã qua sử dụng;

-Tịch thu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam) liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà nước;

- Tịch thu tiêu hủy 08 (tám) hộp cát tông có kích thước 40x60x60cm được dán kín và dán giấy ghi “*Giấy niêm phong*” có chữ ký của đối tượng Nông Văn T và thành phần tham gia, đóng 02 hõnh dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK, trong 08 hộp cát tông có 144 hộp pháo có khối lượng 208kg (đã trích mẫu gửi giám định C09 Bộ công an.

Xác nhận số tang vật trên đã chuyển sang cơ quan chỉ cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2018.

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Nông Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa hõnh sự TAND tỉnh CB;
- Phũng kiểm tra nghiệp vụ TAND Tỉnh
- VKSND tỉnh CB;
- VKSND TK;
- Công an TK;
- Sở tư pháp CB;
- Chi cục THADS TK;
- UBND xó CV;
- Bị cáo;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu hồ sơ.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nông Văn Phóng